

Bản án số: 14/2024/HS - ST

Ngày: 28 - 3 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Thu Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lệ Thanh

Ông Hà Mạnh Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2024/TLST - HS ngày 26 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2024/QĐXXST - HS ngày 26/02/2024 và các Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2024/HSST-QĐ ngày 11/3/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Tuấn A - sinh ngày 13/8/1981.

Nơi cư trú: phường V, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu D và bà Nguyễn Thị V; có vợ là Lê Thị Thu C (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú

Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Chị Trương Lệ N - sinh năm 2002 (vắng mặt).

Người đại diện của bị hại: Ông Trương Văn B - sinh năm 1981 (Bố đẻ) (có mặt).

Cùng địa chỉ: xã T, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

*** Người làm chứng:** Anh Cao Đình T - sinh năm 2004 (vắng mặt).

Địa chỉ: xã T, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 25 phút ngày 10/11/2022, Nguyễn Tuấn A điều khiển xe ô tô BKS: 36A - 26998 đi hướng huyện Nông Công - thành phố Thanh Hóa với tốc độ khoảng 65 - 70km/h (theo lời khai của Tuấn A) đi đến khu vực Km 83 + 500 QL 1A là đoạn đường giao nhau giữa đường QL 45 với đường liên xã T - Q và đường liên thôn T, xã T, huyện Quảng Xương tạo thành ngã tư thuộc địa phận thôn T, xã T, huyện Quảng Xương. Lúc này, Tuấn A quan sát bên trái chiều đi của mình có 01 xe ô tô đầu kéo đang dừng tại mép đường, khi Tuấn A đi gần ngang qua đuôi xe ô tô này thì Tuấn A quan sát thấy xe máy điện BKS: 36AA - 27342 do chị Trương Lệ N - sinh năm 2004 ở xã T, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa điều khiển đi từ đường liên thôn Nhân Trạch đi ra QL45 để đi về hướng thành phố Thanh Hóa. Do khoảng cách gần Tuấn A đánh lái sang phải theo chiều đi của mình để tránh xe máy điện thì đầu xe bên trái xe ô tô BKS: 36A - 26998 đâm va vào hông bên phải xe máy điện làm xe máy điện và chị N ngã văng ra đường. Hậu quả: Chị Trương Lệ N bị thương tích nặng; xe ô tô và xe máy điện hư hỏng.

** Kết quả khám nghiệm hiện trường:*

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn được xác định là tại Km 83 +500 QL45, đoạn thuộc thôn T, xã T, huyện Quảng Xương là ngã tư giao nhau giữa đường QL45 với đường liên xã T - Q và đường liên thôn Nhân Trạch, xã Quảng Trạch, huyện Quảng Xương. Quốc lộ 45 là đường hai chiều, rộng 6m70 có vạch sơn nét đứt phân chia thành hai chiều đường riêng biệt, mặt đường được rải nhựa tương đối bằng phẳng, hướng Đông đi thành phố Thanh Hóa, hướng Tây đi huyện Nông Công. Tại khu vực xảy ra tai nạn phía Bắc giáp đường liên thôn Nhân Trạch, xã Quảng Trạch, phía Nam giáp đường liên xã Tân Phong- Quảng Trạch. Đường liên thôn nhân Trạch là đường chạy hướng Tây Bắc - Đông Nam; đường Tân Phong - Quảng Trạch chạy hướng Bắc - Nam. Nhìn theo hướng Tây - Đông QL45 đoạn xảy ra tai nạn là đường cong sang trái.

Lấy mép phía Nam của QL45 nơi xảy ra tai nạn là mép chuẩn;

Lấy mép phía Tây đường Tân Phong - Quảng Trạch làm mốc.

Thứ tự phương tiện, dấu vết được thể hiện như sau:

Số (1) là vết cà trượt mặt đường không liên tục, dài 56,5m vết có chiều hướng Tây - Đông. Điểm đầu vết cách mép chuẩn là 3m; điểm cuối vết nằm tương ứng vị trí đánh dấu trục bánh sau xe gắn máy BKS: 36AA - 23742 cách mép chuẩn là 1m15. Vết nằm trên mặt đường QL45.

Số (2) là vị trí đánh dấu xe ô tô BKS: 36A - 26998 trên mặt đường QL45 đầu xe hướng Đông, đuôi xe hướng Tây. Đo từ vị trí đánh dấu bánh trước bên phải xe ô tô vào mép chuẩn được 2m05; đo từ vị trí đánh dấu bánh sau bên phải xe ô tô vào mép chuẩn được 1m90. Từ vị trí đánh dấu bánh sau bên phải xe ô tô đo từ hướng Tây được 29m85 là điểm xuất phát vết cà trượt (1).

Số (3) là vị trí đánh dấu nạn nhân Trương Lệ N, đầu hướng Nam, chân hướng Bắc; đo từ điểm đánh dấu đầu nạn nhân về hướng Tây được 2m là vị trí đánh dấu bánh trước bên phải xe ô tô BKS: 36A - 26998; đo từ mép chuẩn được 2m60.

Số (4) là vị trí đánh dấu xe gắn máy BKS: 36AA - 23742 trong tư thế ngã nghiêng bên trái, đầu xe hướng Đông Bắc, đuôi xe hướng Tây Nam. Đo từ vị trí đánh dấu trục bánh trước xe gắn máy vào mép chuẩn được 2m05; đo từ vị trí đánh dấu trục bánh sau xe gắn máy về phía Tây được 23m70 là vị trí đánh dấu bánh trước bên phải xe ô tô BKS: 36A - 26998.

Hiện tại xe gắn máy BKS: 36AA - 23742 được dựng sát lan can phía Nam đường QL45; xe ô tô BKS: 36A - 26998 được đưa vào đồ trên phần đất trống phía nam QL45. Mở rộng hiện trường về phía Tây không phát hiện biển báo hiệu đường bộ, phần giao nhau giữa đường QL45 với đường liên thôn Nhân Trạch rộng 28m.

Từ điểm xuất phát vết cà trượt (1) đo song song với mép chuẩn về phía Tây được 14m50 là điểm mốc.

** Kết quả khám nghiệm phương tiện và giám định kỹ thuật hình sự:*

Tại Bản kết luận giám định số 4205/KL - KTHS ngày 01/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

Va chạm giữa 02 phương tiện:

- *Điểm va chạm đầu tiên: Mặt ngoài bên trái ba đờ sóc trước xe ô tô BKS: 36A - 26998 với mặt ngoài bên phải phần sau chắn bùn bánh sau, mặt và má phải lớp sau tương ứng vị trí hàng chữ “JAPANESE” xe gắn máy BKS: 36AA - 23742.*

- *Tại thời điểm va chạm xe ô tô BKS: 36A - 26998 ở phía sau, bên phải, cùng chiều và có vận tốc lớn hơn so với xe gắn máy BKS: 36AA - 23742.*

- *Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu vết cà trượt mặt đường (1), được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, thuộc phần đường theo hướng từ Nông Cống đi thành phố Thanh Hóa và trong khu vực ngã tư giao nhau giữa QL45 với đường liên xã thị trấn Tân Phong - Quảng Trạch và đường liên thôn Nhân Trạch, xã Quảng Trạch, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.*

** Kết luận giám định tổn thương cơ thể đối với nạn nhân.*

Tại Bản kết luận giám định số 1723/KLTTCT - PYTH ngày 11/10/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- *Liệt nhẹ nửa người phải kèm liệt kín đảo VII trung ương phải: 40%*
- *Máu tụ dưới màng cứng cấp tính bán cầu phải; đã được xử trí phẫu thuật lấy máu tụ dưới màng cứng cấp tính bán cầu phải; hiện tại còn hình ảnh cửa sổ khuyết xương hộp sọ sau mỏ vùng trán thái dương đỉnh phải kích thước 143 x 107 mm, đã kết hợp xương: 35%.*
- *Ổ tăng tỷ trọng dạng chảy máu vùng cầu não, phù não lan tỏa hai bên bán cầu, các bể não, rãnh cuộn não hai bên bán cầu đại não bị xóa, não thất bên phải xẹp, đã được điều trị, hiện tại còn hình ảnh ổ giảm tỷ trọng nhu mô dưới vỏ thủy thái dương chẩm phải kích thước 21 x 23 mm: 26%.*
- *Máu tụ dưới màng cứng cấp tính, lan rộng vùng trán thái dương - chẩm đỉnh phải; đã được điều trị: 08%*
- *Sẹo mô nội khí quản: 05%*
- *Sẹo mở lấy máu tụ dưới màng cứng vùng dọc trán đỉnh chẩm, kích thước sẹo lớn: 03%*
- *Các chấn thương và tổn thương khác do chấn thương đã được điều trị; hiện tại không để lại sẹo vết thương phần mềm, không để lại vết biến đổi rối loạn sắc tố da, không có di chứng tổn thương cơ quan chức năng do chấn thương: 0%*

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của chị Trương Lệ N tại thời điểm giám định là 76%.

Tại bản kết luận số 337/TTPY - HP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thanh Hóa đối với: Mẫu máu và nước tiểu của Nguyễn Tuấn A gửi giám định không có cồn, không phát hiện có các chất ma túy.

Sau khi tai nạn xảy ra, theo báo cáo của ông Trương Văn B (bố chị Trương Lệ N) và được gia đình thống nhất đại diện cho gia đình đại diện cho chị N giải quyết toàn bộ vụ tai nạn, gia đình chị N thỏa thuận với Nguyễn Tuấn A bồi thường một lần số tiền 250.000.000đ là tiền bồi thường thuốc men, điều trị, tổn thất sức khỏe, tinh thần cho chị N. Sau tai nạn Nguyễn Tuấn A đã đến thăm hỏi chị N và bồi thường cho chị N số tiền là 130.000.000đ. Ngày 28/3/2024 Nguyễn Tuấn A đã nộp 20.000.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa theo Biên lai thu tiền ký hiệu BLTT/23 số 0000969 để bồi thường thêm cho chị N.

Quá trình điều tra, ngày 20/11/2023 gia đình chị N có đơn yêu cầu đề nghị Nguyễn Tuấn A bồi thường thiệt hại cho chị Trương Lệ N số tiền là 284.436.805đ. Ngoài ra còn yêu cầu bồi thường thêm tiền mất khả năng lao

động đối với chị N là 3.000.000đ/01 tháng kể từ tháng 5 năm 2023 cho đến khi chị N tự lao động được và tiền công cho một người chăm sóc chị N hàng ngày là 2.000.000đ/01 tháng kể từ tháng 5 năm 2023 cho đến khi chị N tự chăm sóc được bản thân.

Tại phiên tòa gia đình chị Trương Lệ N đại diện là ông Trương Văn B và bị cáo đã thỏa thuận thống nhất bị cáo bồi thường cho chị N số tiền 250.000.000đ là tiền bồi thường thuốc men, điều trị, tổn thất sức khỏe, tinh thần theo như biên bản thỏa thuận ngày 11/8/2023.

Ngoài ra ông B còn yêu cầu bị cáo Nguyễn Tuấn A phải bồi thường cho chị N số tiền mất khả năng lao động cho đến khi chị N có thể tự nuôi sống bản thân và tiền chi phí cho 01 người chăm sóc hàng ngày cho chị N đến khi chị N có thể tự nuôi sống bản thân là 80.000.000đ. Đối với khoản tiền này bị cáo đề nghị xem xét theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe ô tô BKS: 36A - 26998 là xe của anh Lê Xuân G - sinh năm 1984 ở phường V, thành phố Thanh Hóa. Ngày 10/11/2022 anh Giang cho Tuấn A mượn xe thì xảy ra tai nạn. Đối với xe máy điện BKS: 36AA - 23742 là xe của anh Cao Đình T1 - sinh năm 1981 ở xã T, huyện Quảng Xương. Sau khi tiến hành khám nghiệm thu thập dấu vết, cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô cho anh Lê Xuân Giang và trả lại chiếc xe máy điện cho anh Cao Đình T1 là phù hợp.

Đối với xe ô tô BKS: 36A - 26998 và xe máy điện BKS: 36AA - 23742 bị hư hỏng nhẹ do tai nạn. Hai bên đã tự sửa chữa, khắc phục, không yêu cầu đề nghị các cơ quan pháp luật giải quyết về dân sự và từ chối kê khai chi phí sửa chữa.

Tại bản Cáo trạng số 09/Ctr -VKSQX ngày 23/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương đã truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn A về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như cáo trạng đã nêu và đề nghị HĐXX: Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo đối với bị cáo Nguyễn Tuấn A; xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A từ 18 đến 21 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 42 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và gia đình bị hại về việc thỏa thuận thống nhất bị cáo bồi thường cho chị N số tiền 250.000.000đ là tiền

bồi thường thuốc men, điều trị, tổn thất tinh thần, khắc phục hậu quả theo như biên bản thỏa thuận ngày 11/8/2023.

Đối với yêu cầu của ông B về việc yêu cầu bị cáo Nguyễn Tuấn A phải bồi thường cho chị N số tiền mất khả năng lao động cho đến khi chị N có thể tự nuôi sống bản thân và tiền chi phí cho 01 người chăm sóc hàng ngày cho chị N đến khi chị N có thể tự nuôi sống bản thân là 80.000.000đ. Đối với yêu cầu này không có cơ sở chấp nhận toàn bộ. Tuy nhiên chị N bị thiệt hại sức khỏe là 76% cũng phần nào ảnh hưởng đến khả năng lao động. Vì vậy cần chấp nhận một phần buộc bị cáo Nguyễn Tuấn A bồi thường cho chị N khoản tiền một lần về sức khỏe là 20.000.000đ.

Tổng cộng buộc bị cáo Nguyễn Tuấn A bồi thường cho chị Trương Lệ N số tiền là: 270.000.000đ (*Hai trăm bảy mươi triệu đồng*).

Chấp nhận bị cáo Nguyễn Tuấn A đã bồi thường cho bị hại số tiền 150.000.000đ (gồm 130.000.000đ bị cáo đã bồi thường và 20.000.000đ bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh ThA Hóa theo Biên lai thu tiền ký hiệu BLTT/23 số 0000969 ngày 28/3/2024). Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn A còn phải bồi thường tiếp số tiền là 120.000.000đ (*Một trăm hai mươi triệu đồng*).

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và án phí Dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến trA luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời sau cùng bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Xương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục và tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi của bị cáo thấy rằng: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị

cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định cùng các tài liệu khác phản ánh trong hồ sơ vụ án. Xác định: Khoảng 19 giờ 25 phút ngày 10/11/2022, tại Km 83 + 500 QL 45, thuộc địa phận thôn xã T, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa; Nguyễn Tuấn A điều khiển xe ô tô BKS: 36A - 29698 tham gia giao thông khi đi đến khu vực đường giao nhau không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn đã gây tai nạn với xe máy điện BKS: 36AA - 23742 do chị Trương Lệ N điều khiển. Hậu quả: Chị N bị tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 76% sức khỏe.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận hành vi nêu trên của bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội dA và khung hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 của BLHS. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương truy tố bị cáo về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 1 Điều 260 của BLHS là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất của vụ án và nhân thân của bị cáo:

Hiện nay tình trạng vi phạm luật giao thông xảy ra phổ biến, nhiều vụ tai nạn giao thông gây hậu quả nghiêm trọng về tài sản, tính mạng, sức khỏe. Nguyên nhân chủ yếu do sự thiếu ý thức của người điều khiển phương tiện khi tham gia giao thông. Bị cáo Nguyễn Tuấn A điều khiển xe ô tô BKS: 36A - 29698 tham gia giao thông khi đi đến khu vực đường giao nhau không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn đã vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ và khoản 1, 3 Điều 5 Thông tư 31/2019 của Bộ giao thông vận tải gây tai nạn với xe máy điện BKS: 36AA - 23742 do chị Trương Lệ N điều khiển; hậu quả chị Trương Lệ N bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể 76% sức khỏe.

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông và sức khỏe của người khác. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm do hành vi của mình gây ra. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét nhân thân bị cáo là người không có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã tự nguyện bồi thường khắc phục một phần hậu quả. Bị cáo có bố đẻ trong quá trình công tác được tặng thưởng nhiều giấy khen, bằng khen của các cấp, các ngành. Mặt khác, bị hại chị Trương Lệ N cũng có lỗi một phần là điều khiển xe máy điện BKS: 36AA - 23742 tham gia giao thông thiếu chú ý quan sát, chuyển hướng đi từ đường nhánh đi ra đường chính không đảm bảo an toàn. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS 2015. Vì vậy khi quyết định hình phạt cần xem xét

áp dụng cho bị cáo.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi cộng đồng xã hội mà áp dụng Điều 65 BLHS 2015 và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao cho bị cáo hưởng án treo cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ sức giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với chị Trương Lệ N điều khiển xe máy điện BKS: 36AA - 23742 tham gia giao thông thiếu chú ý quan sát, chuyển hướng đi từ đường nhánh đi ra đường chính không đảm bảo an toàn đã vi phạm Điều 15 Luật giao thông đường bộ nên Cơ quan Công an huyện Quảng Xương ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với chị Trương Lệ N là phù hợp.

[4] Về dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và gia đình bị hại về việc thỏa thuận thống nhất bị cáo bồi thường cho chị N số tiền 250.000.000đ là tiền bồi thường thuốc men, điều trị, tổn thất tinh thần, khắc phục hậu quả theo như biên bản thỏa thuận ngày 11/8/2023.

Đối với yêu cầu của ông B về việc yêu cầu bị cáo Nguyễn Tuấn A phải bồi thường cho chị N số tiền mất khả năng lao động cho đến khi chị N có thể tự nuôi sống bản thân và tiền chi phí cho 01 người chăm sóc hàng ngày cho chị N đến khi chị N có thể tự nuôi sống bản thân là 80.000.000đ. Đối với yêu cầu này thì theo như bệnh án nội trú của Bệnh viện điều dưỡng phục hồi chức năng Trung ương ngày 21/4/2023 do gia đình chị N cung cấp thì bệnh của chị N tiến triển tốt, di chuyển đi lại có kiểm soát, ăn ngủ khá, tim, phổi ổn định, sinh hoạt cá nhân hàng ngày phụ thuộc một phần nên không có cơ sở chấp nhận. Tuy nhiên chị N bị thiệt hại sức khỏe là 76% cũng phần nào ảnh hưởng đến khả năng lao động nên cần buộc bị cáo Nguyễn Tuấn A bồi thường cho chị N khoản tiền một lần về sức khỏe là 20.000.000đ là phù hợp.

Tổng cộng buộc bị cáo Nguyễn Tuấn A bồi thường cho chị Trương Lệ N số tiền là: 270.000.000đ (*Hai trăm bảy mươi triệu đồng*).

Chấp nhận bị cáo Nguyễn Tuấn A đã bồi thường cho chị Trương Lệ N số tiền 150.000.000đ (gồm 130.000.000đ bị cáo đã bồi thường và 20.000.000đ bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa theo Biên lai thu tiền ký hiệu BLTT/23 số 0000969 ngày 28/3/2024). Bị cáo còn phải bồi thường tiếp số tiền còn thiếu là 120.000.000đ (*Một trăm hai mươi triệu đồng*).

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tuấn A phải chịu 200.000đ án phí HSST và 6.000.000đ án phí DSST có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 65 của BLHS và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo. Điều 584; Điều 585; Điều 590 Bộ luật dân sự 2015. Khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của BLTTHS. Điểm a khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án; Mục 1, Phần I Danh mục án phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tuấn A 18 (*Mười tám*) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Tuấn A cho Ủy ban nhân dân phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và gia đình bị hại về việc thỏa thuận thống nhất bị cáo bồi thường cho chị N số tiền 250.000.000đ thuộc men, điều trị, tổn thất tinh thần, khắc phục hậu quả.

Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn A bồi thường thêm cho bị hại Trương Lệ N khoản tiền do thiệt hại về sức khỏe, ảnh hưởng đến khả năng lao động một lần là: 20.000.000đ.

Tổng cộng buộc bị cáo Nguyễn Tuấn A bồi thường cho chị Trương Lệ N số tiền là: 270.000.000đ (*Hai trăm bảy mươi triệu đồng*).

Chấp nhận bị cáo Nguyễn Tuấn A đã bồi thường cho chị Trương Lệ N số tiền là 150.000.000đ (gồm 130.000.000đ bị cáo đã bồi thường và 20.000.000đ bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa theo Biên lai thu tiền ký hiệu BLTT/23 số 0000969 ngày 28/3/2024). Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn A phải bồi thường tiếp số tiền còn thiếu là 120.000.000đ (*Một trăm hai mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

- Án phí: Bị cáo Nguyễn Tuấn A phải nộp 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm và 6.000.000đ án phí Dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và đại diện hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Quảng Xương;
- THADS huyện Quảng Xương;
- Công an huyện Quảng Xương;
- Bị cáo;
- Bị hại và Đại diện hợp pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Thu Thủy

